

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải Câu hỏi trắc nghiệm Sinh 8 **Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch. Vệ sinh hệ tuần hoàn** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 8 Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch. Vệ sinh hệ tuần hoàn

Câu 1. Loại mạch nào dưới đây không có van ?

- A. Tĩnh mạch chậu
- B. Tĩnh mạch mác
- C. Tĩnh mạch hiển lớn
- D. Tĩnh mạch chủ dưới

Câu 2. Máu lưu thông trong động mạch là nhờ vào yếu tố nào dưới đây ?

- A. Sự co dãn của thành mạch
- B. Sức đẩy của tim
- C. Sự liên kết của dịch tuần hoàn
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 3. Huyết áp tối đa đo được khi

- A. tâm nhĩ dãn.
- B. tâm thất co.
- C. tâm thất dãn.
- D. tâm nhĩ co.

Câu 4. Trong hệ mạch máu của con người, tại vị trí nào người ta đo được huyết áp lớn nhất ?

- A. Động mạch cảnh ngoài

- B. Động mạch chủ
- C. Động mạch phổi
- D. Động mạch thận.

Câu 5. Một người được xem là mắc bệnh cao huyết áp khi

- A. huyết áp tối thiểu 90 mmHg, huyết áp tối đa > 140 mmHg.
- B. huyết áp tối thiểu 120 mmHg, huyết áp tối đa > 160 mmHg.
- C. huyết áp tối thiểu 100 mmHg, huyết áp tối đa > 160 mmHg.
- D. huyết áp tối thiểu 90 mmHg, huyết áp tối đa > 120 mmHg.

Câu 6. Bệnh nào dưới đây có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm ở hệ tim mạch ?

- A. Bệnh nước ăn chân
- B. Bệnh tay chân miệng
- C. Bệnh thấp khớp
- D. Bệnh á sừng

Câu 7. Loại đồ ăn nào dưới đây đặc biệt có lợi cho hệ tim mạch ?

- A. Kem
- B. Sữa tươi
- C. Cá hồi
- D. Lòng đỏ trứng gà

Câu 8. Để phòng ngừa các bệnh tim mạch, chúng ta cần lưu ý điều gì ?

- A. Thường xuyên vận động và nâng cao dần sức chịu đựng
- B. Nói không với rượu, bia, thuốc lá, mỡ, nội tạng động vật và thực phẩm chế biến sẵn

C. Ăn nhiều rau quả tươi, thực phẩm giàu Omega – 3

D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 9. Nhịp tim sẽ tăng lên trong trường hợp nào sau đây ?

A. Khi bị khuyết tật tim (hẹp hoặc hở van tim, xơ phổi, mạch máu xơ cứng...)

B. Khi sử dụng các chất kích thích như thuốc lá, rượu, hêrôin,...

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Khi cơ thể trải qua cú sốc nào đó: sốt cao, mất máu, mất nước hoặc lo lắng, sợ hãi kéo dài

Câu 10. Ở trạng thái nghỉ ngơi thì so với người bình thường, vận động viên có

A. nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn.

B. nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn.

C. nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim bé hơn.

D. nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim bé hơn.

Câu 11: Ở người bình thường, trung bình mỗi chu kì thì tim nghỉ ngơi hoàn toàn trong bao lâu?

A. 0,3 giây

B. 0,4 giây

C. 0,5 giây

D. 0,1 giây

Câu 12: Ở động mạch, máu được vận chuyển nhờ

A. Sức hút của tâm nhĩ và sự co dãn của động mạch

B. Sức đẩy của tim và sự co dãn của động mạch

C. Sức hút của lồng ngực khi hít vào vào và sức đẩy của tim

D. Sự co bóp của các cơ bắp quanh thành mạch và sức đẩy của tim

Câu 13: Máu được vận chuyển qua hệ mạch là do

A. Sức đẩy của tim khi tâm cơ

B. Sự hỗ trợ của hệ mạch

C. Nhờ hệ thống van

D. Cả A và B đều đúng

Câu 14: Sắp xếp vận tốc máu chảy trong thành mạch theo đúng trình tự

A. Động mạch > tĩnh mạch > mao mạch

B. Động mạch > mao mạch > tĩnh mạch

C. Tĩnh mạch > động mạch > mao mạch

D. Tĩnh mạch > mao mạch > động mạch

Câu 15: Bệnh liên quan đến hệ tuần hoàn là

A. Xơ vữa mạch máu

B. Tai biến mạch máu não

C. Bệnh viêm cơ tim

D. Tất cả các đáp án trên

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 8 Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch. Vệ sinh hệ tuần hoàn

1. D 2. D 3. B 4. B 5. A

6. C 7. C 8. D 9. C 10. A

11. B 12. B 13. D 14. A 15. D

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải Câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 8 **Bài 18: Vận chuyển máu qua hệ mạch. Vệ sinh hệ tuần hoàn** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.